

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VINH YÊN
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 134/2017/HS-ST
Ngày 13 tháng 12 năm 2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Phan Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Vũ Thị Kim Dung

- Ông Sái Văn Trọng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Phạm Quang Đại- Thư ký
Toà án nhân dân thành phố Vinh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hải Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 123/2017/HS-ST ngày 03 tháng 11 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 128/2017/HSST-QĐ ngày 07 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Kim T, sinh ngày 12/6/1988; nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hoá: 12/12; nghề nghiệp: Không; bố đẻ Trần Anh T1, mẹ đẻ Phan Thị L; có vợ là Đại Thị Thu H, có 01 con sinh năm 2013; tiền án: 01, Bản án số 11/HSST ngày 06/02/2015 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Kim T 02 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản 9.000.000,đ. T chấp hành xong án phí ngày 06/02/2015 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/09/2016.

Nhân thân: Bản án số 39/HSST ngày 27/09/2007 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Kim T 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản là 3.500.000,đ. T chấp hành xong án phí tháng 11/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/05/2008; Bản án số 39/HSST ngày 27/09/2007 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Kim T 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản 3.500.000,đ. T chấp hành xong án phí tháng 11/2007, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/05/2008; Bản án số 02/HSST ngày 13/01/2009 Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt

Trần Kim T 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản là 1.066.000,đ. T chấp hành xong án phí, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/03/2010.

Tại Bản án số 52/HSST ngày 21/09/2017 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Trần Kim T 02 năm 06 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, trị giá tài sản là 12.000.000,đ. Hiện nay bị cáo T đang chấp hành án tại Trại Giam Tân Lập, huyện Tân Lập, tỉnh Phú Thọ, thời hạn chấp hành án tính từ ngày bắt tạm giam 23/06/2017 (có mặt).

Người bị hại: Anh Nguyễn Trung K, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn Ngọc L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở: Đường N, K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Trần Kim T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 20/06/2017, Trần Kim T đi bộ một mình tại ngõ 7, đường Nguyễn Tất Thành, phường Khai Quang, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xem ai có tài sản sơ hở sẽ trộm cắp. Khi đi qua xóm trọ của ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956 ở tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc là chủ nhà, T quan sát thấy có 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ BKS: 24K6-8667x của anh Nguyễn Trung K dựng trước cửa phòng trọ. T lén vào phòng trọ lấy chìa khóa xe máy của anh K để ở đầu giường ngủ rồi điều khiển xe máy về huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc tìm nơi tiêu thụ. Do biết trên mạng xã hội có người đăng hình ảnh T trộm cắp xe máy nên T đã mang xe trộm cắp của anh K đến gửi tại quán nước ở ngã tư làng Bầu của chị Bùi Thị T, sinh năm 1968 thuộc Khu hành chính 1X, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc rồi bỏ đi.

Ngày 22/06/2017, Công an thu giữ vật chứng gồm 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu sơn đỏ BKS: 24K6-8667 và 01 chùm chìa khoá xe (theo chỉ dẫn của Trần Kim T) tại quán nước của chị Bùi Thị T.

Tại Kết luận số 121/KL-HĐĐG ngày 30/06/2017 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Vĩnh Yên kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 24K6-8667 đã qua sử dụng là 6.000.000,đ (sáu triệu đồng).

Tại Cáo trạng số: 127/KSĐT-KT ngày 03/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố Trần Kim T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Kim T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu trên.

Người bị hại Nguyễn Trung K vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra khai nhận như nội dung Cáo trạng đã nêu trên (bút lục 49,50,51,52,53,54).

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim T từ 01 năm 3 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, tổng hợp với 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 52/HSST ngày 21/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là từ 3 năm 9 tháng đến 4 năm 3 tháng tù.

Áp dụng khoản 2 điều 41 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận Cơ quan điều tra đã thu và trả lại cho anh Nguyễn Trung K 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 24K6-8667 là hợp pháp.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo

XÉT THẤY:

Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản thu giữ tang vật, kết luận định giá tài sản ... về thời gian, địa điểm phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ ngày 20/06/2017, lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản Trần Kim T có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 24K6-8667 của anh Nguyễn Trung K tại phòng trọ của anh K ở tổ dân phố V, phường K, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc, trị giá tài sản là 6.000.000,đ.

Hành vi lén lút trộm cắp xe máy nêu trên của bị cáo Trần Kim T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị

an và an toàn trong xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 3 năm tù nên theo quy định tại khoản 3 Điều 8 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng. Trước khi phạm tội bị cáo đã nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản, có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã “Thành khẩn khai báo”. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự.

Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lợi bất chính; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù ở mức cao của khung hình phạt mà điều luật quy định đồng thời tổng hợp hình phạt 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 52/HSST ngày 21/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 24K6-8667 quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Trung K. Ngày 13/10/2017, Cơ quan điều tra Công an thành phố Vĩnh Yên đã trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter BKS: 24K6-8667x cho anh K, anh K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về các vấn đề khác: Đối với chị Bùi Thị T là chủ quán nước ở ngã tư làng Bầu thuộc Khu hành chính 15, phường L, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc là nơi T gửi chiếc xe máy trộm cắp. Quá trình điều tra xác định chị Thi không biết chiếc xe máy trên do T phạm tội mà có. Do vậy Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Kim T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim T 01

(một) năm 06 (sáu) tháng tù, tổng hợp với 02 năm 06 tháng tù của Bản án số 52/HSST ngày 21/09/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai Bản án là 04 (bốn) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 23/6/2017).

Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trần Kim T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án tại địa phương nơi thường trú./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- Công an thành phố Vĩnh Yên;
- Trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ;
- Chi cục thi hành án Vĩnh Yên;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phan Thị Lý